TỈNH ỦY HẢI DƯƠNG	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Số 16 - QĐi/TU	*Hải Dương, ngày 18 tháng 12 năm 2018*

QUY ĐỊNH
về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

---

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết số 18- NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sau Ban Chấp hành Trung ương khóa XII "Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả";

- Căn cứ Quy định số 04- QĐi/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy khóa XVI;

- Xét đề nghị của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy như sau:

Điều 1. Chức năng

1. Là cơ quan tham mưu, giúp việc Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ tỉnh theo quy định của Điều lệ Đảng; thực hiện các nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao.

2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

1.1. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được quy định trong Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hằng năm do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định.

1.2. Chủ trì, phối hợp tham mưu xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong nhiệm kỳ và hằng năm theo quy định của Điều lệ Đảng; chuẩn bị các vụ việc kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, các đề án về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban

Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh,ủy về công tác kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy.

1.3. Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên theo quy định tại Điều 30 và Điều 32, Điều lệ Đảng; thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của Bộ Chính trị.

1.4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thành lập đoàn kiểm tra giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

1.5. Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ tỉnh.

1.6. Thực hiện thông tin tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

1.7. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của Ủy ban Kiểm tra và Cơ quan Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy. Thực hiện việc thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Trung ương theo quy định.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

2.1. Giúp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và đảng viên trong Đảng bộ tỉnh thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; giúp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng cho tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc cùng cấp; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra đảng.

2.2. Kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo Điều lệ Đảng quy định; quy chế làm việc, chương trình công tác kiểm tra, giám sát hằng năm.

3. Thẩm định, thẩm tra

Thẩm định đề án, văn bản của các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng khi có yêu cầu.

4. Phối hợp

4.1. Với các cơ quan liên quan trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

4.2. Với Văn phòng Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4.3. Với Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong công tác cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử; trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Cơ quan ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; tham gia ý kiến về các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng theo phân cấp.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao.

6. Một số nhiệm vụ khác

6.1. Quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị và kinh phí được giao.

6.2. Quản lý và sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động của cơ quan.

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy trong tham mưu, đề xuất cho cấp ủy lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của cấp ủy; thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy .

2. Được yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cơ quan liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

Điều 4. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Gồm Chủ nhiệm và không quá 03 phó chủ nhiệm:

1.1. Chủ nhiệm: Là Thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, chủ tài khoản cơ quan; chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

1.2. Phó Chủ nhiệm thường trực: Là Phó Thủ trưởng Thường trực Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, chủ tài khoản ủy quyền của cơ quan; phụ trách một số chuyên đề do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phân công; chịu trách nhiệm trước Chủ nhiệm về việc thực hiện các nhiệm vụ công tác được giao.

1.3. Các phó chủ nhiệm: Là Phó Thủ trưởng cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, phụ trách một số chuyên đề do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phân công; chịu trách nhiệm trước Chủ nhiệm về việc thực hiện các nhiệm vụ công tác được giao.

2. Các đơn vị trực thuộc

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy có 04 phòng chuyên môn, cụ thể:

2.1. Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp

a) Giúp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu cho Tỉnh ủy trong việc xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy và thực hiện nhiệm vụ do Tỉnh ủy giao.

b) Giúp Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, báo cáo; tham mưu trong việc tổ chức các hoạt động chung của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; tham mưu giúp Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong công tác tổ chức, cán bộ thuộc phạm vi quản lý.

c) Giúp Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo Điều 32, Điều lệ Đảng và nhiệm vụ do Tỉnh ủy giao; theo dõi về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của một số đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

2.2. Phòng Nghiệp vụ 1

Giúp Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo Điều 32, Điều lệ Đảng và nhiệm vụ do Tỉnh ủy giao; theo dõi về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của một số đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

2.3. Phòng Nghiệp vụ 2

Giúp Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo Điều 32, Điều lệ Đảng và nhiệm vụ do Tỉnh ủy giao; theo dõi về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của một số đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

2.4. Phòng Nghiệp vụ 3

Giúp Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo Điều 32, Điều lệ Đảng và nhiệm vụ do Tỉnh ủy giao; theo dõi về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của một số đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

3. Biên chế

Biên chế của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định giao hằng năm.

Điều 5. Tiêu chuẩn, chức danh và cơ cấu cán bộ, công chức

1. Tiêu chuẩn, chức danh

Theo khung năng lực vị trí việc làm do Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

2. Cơ cấu cán bộ, công chức

Bảo đảm cơ cấu cán bộ, công chức hợp lý theo vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Điều 6. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy định kỳ báo cáo công tác với Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

2. Đối với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo mọi mặt của Tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện chế độ báo cáo, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về các vấn đề thuộc lĩnh vực công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

3. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh

3.1. Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh là quan hệ phối hợp.

3.2. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh để tham mưu giúp Tỉnh ủy triển khai các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của Trung ương, của Tỉnh ủy có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng.

3.3. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế và kiểm tra thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được Tỉnh ủy giao.

4. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân và lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh

4.1. Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh là mối quan hệ phối hợp. Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng có liên quan đến công tác quản lý nhà nước, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ động phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4.2. Tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh có bàn và quyết định những vấn đề liên quan đến lĩnh vực kiểm tra, giám sát thì đại diện lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được mời dự họp, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy làm việc trực tiếp với Thường trực hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

5. Đối với các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các ban tham mưu, giúp việc của các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

5.1. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp, trao đổi, hướng dẫn, kiểm tra các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy về nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng; góp ý trong thực hiện về công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp; trong việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra.

5.2. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với ủy ban kiểm tra các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy về nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1154-QĐ/TU, ngày 04/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy căn cứ Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện; tiến hành sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cơ quan, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc.

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét quyết định.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư TW *(để báo cáo)*,
- UBKT Trung ương, VP TW,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, BCS đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, thị ủy ĐU trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

TỈNH ỦY HẢI DƯƠNG

Nguyễn Mạnh Hiển